

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X
THÀNH PHỐ H**

Bản án số: **141/2024/HS-ST**

Ngày: **20 – 12 - 2024**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X - THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Kim H

Nghề nghiệp: Giáo viên (Hưu trí)

2. Bà Tô Phương T

Nghề nghiệp: Bí thư Quận Đoàn Quận X

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn T - Thư ký Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh L - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 156/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 và thông báo số 880/2024/TAQ4 ngày 17/12/2024 của Tòa án nhân dân Quận X đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh N (tên gọi khác: An P), Giới tính : Nam; sinh ngày 16 tháng 6 năm 2006 tại A; Nơi đăng ký thường trú: 86 Thành T, BC, BK, Long X, Tỉnh A; Nơi cư trú: Căn hộ 31.01, Chung cư T, số 39 Đ, Phường A, Quận X, Thành phố H; Nghề nghiệp: Bán buôn online; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Hoàng A và bà Nguyễn Thị Thuý O. Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 14 tháng 03 năm 2024 “*có mặt*”.

2. Đường Phan Huyền N2 (tên gọi khác Tina), Giới tính: Nữ; sinh ngày 28 tháng 11 năm 2000 tại N; Nơi đăng ký thường trú: Thôn T2, S, P, Tỉnh T. Nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Nhân viên Spa; Trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Đường Thanh L và bà Phan Thiên P. Hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/5/2024 bị Tòa án nhân dân Quận X áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa, thời hạn 12 tháng (*Quyết định số 161/QĐ-TA ngày 20/5/2024 của Tòa án nhân dân Quận X, TP. H.*)

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 19 tháng 10 năm 2024 “có mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Thanh N:* Bà Nguyễn Thị Thuý O và ông Phan Hoàng A (Bà O, ông A là cha, mẹ của bị cáo Phan Thanh N) “có mặt”
Địa chỉ: 86 Thành T, BC, BK, Long X, Tỉnh A.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phan Thanh N:* Bà Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1978 - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước TP. H. “có mặt”
Địa chỉ: 470 P, Phường X, Quận A, TP. H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Từ tháng 12/2023, Phan Thanh N (17 tuổi 06 tháng) và Đường Phan Huyền N2 cùng thuê căn hộ 31.01 chung cư T, Phường A, Quận X giá 28.000.000 đồng/tháng để ở. N và N2 quy định mỗi người sử dụng 01 phòng ngủ riêng, các khu vực khác trong căn hộ thì sử dụng chung. Mỗi tháng N góp 18.000.000 đồng, N góp 10.000.000 đồng để trả tiền thuê căn hộ. Trong thời gian này, "T" (chưa rõ lai lịch) là bạn của N thường xuyên đến chơi. Trần Nguyễn Phúc D là bạn trai của "T1" cũng đến chơi nên quen biết N và N2. Cuối tháng 02 năm 2024, D cho N 01 gói ma túy Ketamine, nên N cất giữ trong phòng ngủ để dành sử dụng cho bản thân.

Tối ngày 04/03/2024, Nguyễn Văn X là bạn của Phan Thanh N từ Vĩnh Long đến căn hộ 31.01 chung cư T, Quận X chơi và ngủ lại tại phòng ngủ của N. Trong lúc X vào nhà tắm, N nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên lấy gói ma túy Ketamine của Trần Nguyễn Phúc D cho N trước đó đem ra đồ ra đĩa, "nấu" ma túy xong để sẵn trên bàn trang điểm. X tắm ra nhìn thấy đĩa ma túy Ketamine mà N để sẵn liền đi đến lấy sử dụng cho bản thân. Xuân hỏi N ma túy ở đâu mà có, N cho X biết ma túy của D cho. Sau đó, N cùng sử dụng ma túy Ketamine, ngủ với X cho đến sáng ngày 05/03/2024 thì X ra về.

Sáng ngày 07/03/2024, "T" đến căn hộ 31.01 chung cư T, Quận X và ngủ lại phòng của Đường Phan Huyền N2. Ngày 08/3/2024, "T" rủ thêm Trần Nguyễn Phúc D đến căn hộ chơi. Khoảng 12 giờ cùng ngày, N và N đi ra phòng khách thì thấy D và "T1" đang sử dụng ma túy Ketamine, trên bàn phòng khách có để 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có ma túy Ketamine. D rủ N, N2 cùng sử dụng ma túy thì cả hai đồng ý. N, N2 cùng tham gia sử dụng ma túy Ketamine chung với D, "T". Đến hơn 17 giờ cùng ngày, N, "T", D cùng nhau đi coi bói và để lại đĩa ma túy Ketamine trên bàn phòng khách.

Khoảng 21 giờ ngày 08/03/2025, Nguyễn Văn X từ Vĩnh Long lên Thành phố H đón N đi ăn uống. Đến 00 giờ ngày 09/3/2024, X đi cùng N về căn hộ 31.01 chung cư T, Quận X để nghỉ ngơi. N đi vào căn hộ, nhìn thấy D, "T" đang ngồi ở phòng khách, trên bàn phòng khách vẫn để đĩa ma túy Ketamine nhưng N không có ý kiến gì. Một lúc sau, X đi ra phòng khách không nhìn thấy ai, thấy đĩa ma túy Ketamine đang để sẵn nên tự đi đến lấy sử dụng cho bản thân. Sau khi sử dụng hết ma túy, X đi vào phòng ngủ của N nghỉ ngơi. Một lúc sau, "T" về đến căn hộ đưa cho N xem tin nhắn của Trần Nguyễn Phúc D. "T" cho N biết việc D cho ma túy vào trong balô đưa cho tài xế xe ôm công nghệ đi bán cho khách thì bị Cơ quan Công an phát hiện, D yêu cầu mọi người đi khỏi căn hộ để tránh bị Công an kiểm tra. N nghe vậy liền lấy khăn giấy lau sạch đĩa sứ đựng ma túy Ketamine đang để trên bàn phòng khách, cất vào trong kệ chén ở phòng bếp.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X qua xác minh, trích xuất camera xác định Trần Nguyễn Phúc D trong thời gian ở tại căn hộ 31.01 chung cư T, Phường A, Quận X có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên tiến hành khám xét khẩn cấp căn hộ. Kết quả Cơ quan Công an phát hiện: Trên kệ chén tại bếp có 01 đĩa sứ màu trắng; Trong sọt rác tại phòng khách có 02 gói nylon dính bột màu trắng nghi vẫn là ma túy. Phan Thanh N và Đường Phan Huyền N2 khai đây là 02 gói đựng ma túy Ketamine do Trần Nguyễn Phúc D đem đến căn hộ vào ngày 08/3/2024; Trong phòng ngủ của Đường Phan Huyền N2 dưới gầm giường có 01 đĩa sứ màu trắng dính bột màu trắng nghi vẫn là ma túy và 01 thẻ màu cam có chữ "Hermes"; Tại phòng ngủ của Phan Thanh N trong ngăn bàn trang điểm có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng nghi vẫn là ma túy cùng các vật dụng khác nghi vẫn phục vụ cho việc sử dụng ma túy nên đã tiến hành thu giữ vật chứng, đưa Phan Thanh N, Đường Phan Huyền N2, Nguyễn Văn X về trụ sở Công an làm rõ. Tiến hành xét nghiệm nhanh, N, N và Xuân đều dương tính với ma túy tổng hợp.

Tại kết luận giám định số: 3381/KL-KTHS ngày 18/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, kết luận:

- Gói 01: Bột màu trắng dính trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Thanh N, Phạm Trung K (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 13, Quận X không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Ketamine dạng vết.

- Gói 02: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Thanh N, Phạm Trung K (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường A, Quận X, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2988g, loại Ketamine.

- Gói 03: Bột màu trắng dính trên 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ màu cam được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đường Phan Huyền N2, Phạm Trung K

(Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường A, Quận X, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0513g, loại Ketamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X:

- Phan Thanh N và Đường Phan Huyền N2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- Đối với số ma túy 0,0513 gam ma túy Ketamine thu giữ trong phòng ngủ của Đường Phan Huyền N2, N khai mua từ tháng 01/2024 của người chưa rõ lai lịch để sử dụng một mình và còn dư lại. Đối với số ma túy 0,2988 gam Ketamine thu giữ trong phòng ngủ của Phan Thanh N, N khai do Trần Nguyễn Phúc D cho, đã cùng Nguyễn Văn X sử dụng chưa hết còn dư lại. Xét khối lượng ma túy do N, N cất giữ để sử dụng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Cơ quan điều tra đã trích hồ sơ chuyển cho Công an Phường A, Quận X xử phạt hành chính.

- Đối với Trần Nguyễn Phúc D đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố bị can, ra lệnh bắt tạm giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Quá trình điều tra do không biết D đang ở đâu nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, tách vụ án, vật chứng, khi nào bắt giữ được D sẽ xử lý sau.

- Đối với đối tượng "T" quá trình điều tra do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý, Cơ quan điều tra đã trích hồ sơ để tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

- Đối với căn hộ 31.01 chung cư T, Phường A, Quận X qua xác minh do bà Trương Thị Bích Đ là chủ sở hữu. Bà Đ đã ủy quyền cho con là Nguyễn Thế T quản lý căn hộ. Xét việc Trung cho Phan Thanh N, Đường Phan Huyền N2 thuê căn hộ để ở, không biết là không liên quan đến việc N, N sử dụng căn hộ để tổ chức sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra đã không xử lý.

Vật chứng của vụ án và vật đang bị tạm giữ:

Tạm giữ của Phan Thanh N:

- 02 (hai) gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Thanh N Phạm Trung K (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 13, Quận X bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, N khai do Trần Nguyễn Phúc D lấy để sử dụng ma túy Ketamine.

- 01 (một) đèn chiếu màu trắng, 02 đèn chiếu màu đen là tài sản cá nhân của N.

- 01 (một) camera màu trắng cùng 01 thẻ nhớ có chữ SanDisk do N lắp đặt dùng để quan sát phòng khách căn hộ.

- 01 (một) túi da màu nâu, bên trong có 05 năm tờ tiền mệnh giá 5000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng là tài sản cá nhân N.

- 01 (một) Căn cước công dân tên Phan Thanh N.

Tạm giữ của Đường Phan Huyền N2:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đường Phan Huyền N2, Phạm Trung K (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 13, Quận X, bên trong có 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ màu cam có chữ "Hermes" và ma túy còn lại sau giám định.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn, 01 ống hút và 01 thẻ N hàng Techcombank mang tên N, là của N lấy làm dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 151/CT-VKSQ4 ngày 19/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố Phan Thanh N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố Đường Phan Huyền N2 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X trình bày lời luận tội:

Bảo lưu quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng 151/CT-VKSQ4 ngày 19/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận X, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 98, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Thanh N mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; Đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đường Phan Huyền N2 mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Thanh N trình bày quan điểm bào chữa: thống nhất về tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố đối với bị cáo Phan Thanh N. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo N cũng như xem xét về nhân thân của bị cáo cho bị cáo N hưởng mức án nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phan Thanh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo Phan Thanh N thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại chương XXVIII Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Thanh N trong quá trình khởi tố, điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phan Thanh N và Đường Phan Huyền N2 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Lời nhận tội của các bị cáo Phan Thanh N, Đường Phan Huyền N2 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/3/2024, tại căn hộ 31.01 chung cư T, Phường A, Quận X, trong phòng ngủ do Phan Thanh N đang trực tiếp quản lý, sử dụng N đã cung cấp địa điểm, cung cấp ma túy Ketamine cho Nguyễn Văn Xuân sử dụng trái phép.

Và từ 12 giờ ngày 08/3/2024 đến 17 giờ ngày 08/3/2024 tại khu vực phòng khách căn hộ 31.01 chung cư T, Phường 13, Quận X, TP. H: bị cáo Phan Thanh N và bị cáo Đường Phan Huyền N2 có hành vi cung cấp địa điểm để Trần Nguyễn Phúc D, T1, Đường Phan Huyền N2, Phan Thanh N (17 tuổi 09 tháng) cùng sử dụng trái phép chất ma túy.

Đến 00 giờ ngày 09/3/2024, Phan Thanh N, Đường Phan Huyền N2 có hành vi bỏ mặc đĩa ma túy Ketamine mà trước đó N, N, D, T1 đã sử dụng trên bàn tại phòng khách căn hộ 31.01 chung cư T, Phường 13, Quận X để Nguyễn Văn Xuân đến sử dụng trái phép số ma túy này.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Phan Thanh N và Đường Phan Huyền khai nhận không bàn bạc, thỏa thuận góp tiền hay rủ rê Trần Nguyễn Phúc D, T1 tổ chức sử dụng ma túy tại căn hộ 31.01 chung cư T; ma túy là do Trần Nguyễn Phúc D mang đến cho cả nhóm cùng sử dụng.

Đối với việc tổ chức sử dụng ma túy cho Nguyễn Văn Xuân. Các bị cáo N, N khai nhận không rủ rê Xuân tham gia sử dụng ma túy tại căn hộ của các bị cáo. Tuy nhiên việc Phan Thanh N, Đường Phan Huyền N2 để đĩa ma túy Ketamine trên bàn

là mặc nhiên để cho Xuân khi đó đang có mặt tại căn hộ cùng sử dụng. Kết quả test ma túy của các bị cáo N, N, và đối tượng Nguyễn Văn Xuân đều dương tính ma túy.

Hành vi của bị cáo Phan Thanh N đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên và đối với 02 người trở lên, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với hành vi của bị cáo Đường Phan Huyền N2 đã phạm vào tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên; đối với 02 người trở lên và đối với người từ đủ 13 đến dưới 18 tuổi, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Xét, đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo N, N không bàn bạc, thỏa thuận trước về việc tổ chức sử dụng ma túy tại địa điểm cho mình quản lý sử dụng. Ma túy là do đối tượng Trần Nguyễn Phúc D cung cấp.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo thấy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần làm giảm tội phạm ma túy đang có chiều hướng gia tăng như hiện nay.

Tuy nhiên, suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phan Thanh N, Đường Phan Huyền N2 đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; các bị cáo lần đầu phạm tội nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Bên cạnh đó, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Phan Thanh N chưa đủ 18 tuổi (*Bị cáo N phạm tội khi mới 17 tuổi 8 tháng 28 ngày*) thuộc trường hợp quy định tại chương XII Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa đủ 18 tuổi phạm tội quy định Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi lượng hình để quyết định hình phạt đối với bị cáo N.

Các bị cáo N, N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Đối với Trần Nguyễn Phúc D đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố bị can, ra lệnh bắt tạm giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Quá trình điều tra do không biết D đang ở đâu nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, tách vụ án, vật chứng, khi nào bắt giữ được D sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng "T1" quá trình điều tra do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý, Cơ quan điều tra đã trích hồ sơ để tiếp tục xác minh

làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Xuân, quá trình điều tra xác định Xuân là người được Phan Thanh N, Đường Phan Huyền N2 tổ chức sử dụng ma túy tại căn hộ 31.01, Xuân không tham gia bàn bạc, hùn tiền để N mua ma túy để sử dụng nên không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, đối với hành vi sử dụng ma túy của Nguyễn Văn Xuân đã được Cơ quan điều tra chuyên Công an Phường 13, Quận X xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với bà Trương Thị Bích Đào là chủ sở hữu căn hộ 31.01 chung cư T, Phường A, Quận X. Bà Đào đã ủy quyền cho con là Nguyễn Thế Trung quản lý căn hộ 31.01 chung cư T, Phường A, Quận X qua xác minh Trung cho Phan Thanh N, Đường Phan Huyền N2 thuê căn hộ để ở, không biết là không liên quan đến việc N, N sử dụng căn hộ để tổ chức sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra đã không xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 02 (hai) gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Thanh N Phạm Trung K (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 13, Quận X bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, N khai do Trần Nguyễn Phúc D lấy để sử dụng ma túy Ketamine. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) đèn chiếu màu trắng, 02 đèn chiếu màu đen, 01 (một) camera màu trắng cùng 01 thẻ nhớ có chữ SanDisk do N lắp đặt dùng để quan sát phòng khách căn hộ là tài sản cá nhân của N, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Phan Thanh N;

- 01 (một) túi da màu nâu, bên trong có 05 năm tờ tiền mệnh giá 5000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng là tài sản cá nhân của N; 01 (một) Căn cước công dân tên Phan Thanh N không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Phan Thanh N;

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đường Phan Huyền N2, Phạm Trung K (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 13, Quận X, bên trong có 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ màu cam có chữ "Hermes" và ma túy còn lại sau giám định. Là công cụ dùng để phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn, 01 ống hút và 01 thẻ N hàng Techcombank mang tên N, là của N lấy làm dụng cụ sử dụng ma túy. Đối với ống hút, thẻ nhựa là công cụ dùng để phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung quỹ Nhà nước tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng bị cáo dùng để sử dụng ma túy.

[6]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Phan Thanh N **05 (Năm) năm** tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 03 năm 2024.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Đường Phan Huyền N2 **07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng** tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 10 năm 2024.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Thanh N Phạm Trung K (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 13, Quận X bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 ống hút và 01 thẻ N hàng Techcombank mang tên Đường Phan Huyền N2;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đường Phan Huyền N2, Phạm Trung K (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 13, Quận X, bên trong có 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ màu cam có chữ "Hermes" và ma túy còn lại sau giám định;

+ Trả lại Phan Thanh N: 01 (một) đèn chiếu màu trắng, 02 đèn chiếu màu đen; 01 (một) camera màu trắng cùng 01 thẻ nhớ có chữ SanDisk do N lắp đặt dùng để quan sát phòng khách căn hộ; 01 (một) túi da màu nâu, bên trong có 05 năm tờ tiền mệnh giá 5000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng là tài sản cá nhân của N; 01 (một) Căn cước công dân tên Phan Thanh N.

+ Tịch thu sung vào N sách Nhà nước **01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng**, *(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 23/2025 ngày 12 tháng 12 năm 2024 giữa Công an Quận X và Chi cục thi hành án dân sự Quận X; Giấy nộp tiền vào kho bạc nhà nước ngày 09/12/2024 của Công an Quận X).*

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

2. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Thanh N được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.H (PV 06); (1)
- TAND TP.H; (1)
- VKSND TP.H (1)
- Sở Tư pháp TP.H; (1)
- VKSND Quận X; (2)
- Công An Quận X; (2)
- Chi cục THADS Quận X; (1)
- THAHS Quận X (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Xuân Quỳnh